| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA**<br>Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*V, ngày 19 tháng 6 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2025/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị P, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Vệc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không V phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Thị P và ông Nguyễn Hữu N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị P và ông Nguyễn Hữu N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Cao Thụy Tường V, sinh ngày 26/11/2014 và Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 17/6/2019. Ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Hoàng H. Bà Cao Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Cao Thụy Tường V. Bà P và ông N không cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà Cao Thị P và ông Nguyễn Hữu N có quyền, N vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quá trình nuôi con chung nếu xét thấy cần thiết, ông N, bà P có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về Vệc thay đổi nuôi con chung cũng như Vệc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Cao Thị P và ông Nguyễn Hữu N không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Cao Thị P nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó nộp 75.000đ án phí của bà P và tự nguyện nộp thay ông Nguyễn Hữu N 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm). NH được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà bà P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Khánh Hòa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008629 ngày 05/6/2025; bà P, ông N đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho bà Cao Thị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- UBND xã K, huyện V (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngọc Lệ**